TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/ HS - ST
Ngày 22 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Mác

Ông Nguyễn Đức Luyện

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Phạm Thị Hồng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Đức Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2017/TLST - HS, ngày 21 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Hoàng Văn T,** sinh ngày 15/7/1977

Nơi đăng ký NKTT: xóm BN, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn V, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1958. Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1977, có 01 chung sinh năm 1998; tiền án: không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ lưu giam Công an hyện Đồng Hỷ,tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

Người làm chứng:

Anh Dương Văn H1, sinh năm 1969, vắng mặt.

Trú tại: Xóm LC, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên

Anh Phan Quang H, sinh năm 1982, vắng mặt.

Trú tại: Tổ 15, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến:

Anh Ninh Bình N, sinh năm 1970, vắng mặt.

Trú tại: Xóm BN, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi mua ma túy khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ, để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Vào hồi 09 giờ 50 phút Hoàng Văn T đang ngồi ở khu vực xóm BN, xã TL, huyện ĐH để chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên trái T đang mặc có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng dòng kẻ ngang (giấy vở học sinh) và tại dưới nền nhà bếp nơi T đang ngồi thu giữ 28 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kẻ ngang (giấy vở học sinh) và 01túi nilon mầu đen. Tất cả số gói giấy nhỏ mầu trắng có kẻ ngang bên trong có bên trong đều chứa chất bột mầu trắng (T khai nhận đó là Hêrôin); 01 chiếc điện thoại Masstel và 01dao cạo dâu (dao lam).

Cùng ngày tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột mầu trắng thu giữ của T là 1,923g. Hồi 11 giờ 10 phút ngày 31/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T tại xóm BN, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, kết quả không phát hiện thu giữ gì. Tại cơ quan điều tra T khai đã nhiều mua Hêrôin về để sử dụng và để bán: ngày 26/8/2017, T mua của người đàn ông khoảng 35 tuổi (không xác định được tên địa chỉ cụ thể) 01 gói Hêrôin với giá 1000.000đ và ngày gần nhất là 31/8/2017 T mua của 1 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không xác định được tên, địa chỉ) 01 gói Hêrôin với giá 2.800.000đ. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/8/2017 đến ngày 30/8/2017, tại nhà riêng của mình và đường làng thuộc xóm BN, xã TL, huyện ĐH, T đã nhiều lần bán Hêrôin cho các đối tượng nghiện T chỉ nhớ:

+Lần 1 Khoảng 08 giờ ngày 26/8/2017, ngay tại nhà riêng của mình T đã bán cho Dương Văn H (sinh năm 1969; ở xóm C, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên) 1 gói Hêrôin với giá 100.000đ; khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày T bán cho Dương Văn S (sinh năm 1981, ở Tổ 15, TT. TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên) 1 gói Hêrôin giá 100.000đ; và khoảng 12 giờ cùng ngày T bán cho Đỗ Quốc Đ (sinh năm 1989, ở MH, Cây T, huyện ĐH) 1 gói Hêrôin với giá 100.000đ/1gói.

Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 29/8/2017 và 08 giờ ngày 30/8/2017 ngay tại nhà riêng của mình T đã bán cho Phan Quang H mỗi lần 1 gói Hêrôin giá 100.000đ/ gói.

Vật chứng vụ án gồm: 02 bì niêm phong kí hiệu A1, T1 và 01 dao cạo dâu (dao lam) là vật chứng của vụ án; 01 điện thoại Masstel thu giữ của bị cáo, bị cáo khai không dùng vào việc phạm tội. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 01/ KSĐT - MT ngày 21/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng:

- Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015), xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 8 đến 9 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước;

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, T1 và 01 con dao cạo râu; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel. Truy thu số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố cơ quan điều tra,Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Đồng Hỷ, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/8/2017 đến ngày 30/8/2017 tại nhà riêng của mình và đường của xóm B N, xã TL, huyện ĐH, Hoàng Văn T đã nhiều lần bán Hêrôin cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 26/8/2017, ngay tại nhà riêng của mình T đã bán cho Dương Văn H (sinh năm 1969; ở xóm C, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên) 1gói Hêrôin với giá 100.000đ; khoảng 11 giờ 30 cùng ngày tại đường liên xóm T bán cho Dương Văn S (sinh năm 1981, ở tổ 15, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên) 1gói Hêrôin giá 100.000đ; và khoảng 12 giờ cùng ngày T bán cho Đỗ Quốc Đ (sinh năm 1989, ở MH, xã CT, huyện ĐH) 1gói Hêrôin với giá 100.000đ/1gói.

Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 29/8/2017 và 08 giờ ngày 30/8/2017 ngay tại nhà riêng của mình T đã bán cho Phan Quang H mỗi lần 1gói Hêrôin với giá 100.000đ/ gói

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 31/8/2017, sau khi mua Hêrôin về T mang xuống bếp của gia đình mục đích chia thành từng gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Vời hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giữ ma tuý với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, T1 là vật chứng của vụ án tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao cạo râu là dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo, bị cáo có dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho các đối tượng cần truy thu sung quỹ Nhà nước khoản tiền này.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Hêrôin là do T thường đến mua của những người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Đối với hành vi mua Hêrôin để dử dụng của Dương Văn H1, Dương Văn H2, xét thấy hành vi này của H1 và H2 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với đối với H1 và H2.

Còn đối với Dương Văn S và Đỗ Quốc Đ theo như T khai đã mua ma túy của T để sử dụng nhưng quá trình điều tra xác minh hiện S và Đ không có mặt tại địa phương, nên chưa có căn cứ làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Hoàng Văn T 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2017. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, T1 và 01 con dao cạo râu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ mầu cam, đã qua sử dụng, số Imel 1: 301014129789712, số Imel 2: 301014129789720

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho và tài khoản của chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2018).

Truy thu số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

(Đã ký)

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.